

Số: 167/2018/QĐST-HNGĐ

B, ngày 08 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 222/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1981;

Địa chỉ: ấp T1, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1984;

Địa chỉ: ấp T1, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn Đ và chị Nguyễn Thị Mỹ L. Quan hệ hôn nhân xác lập theo giấy chứng nhận kết hôn số 71 ngày 06/9/2012 của UBND xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Mỹ L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Hoàng N, sinh ngày 13/7/2013. Anh Lê Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) đến khi cháu N tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 31/5/2018.

Anh Lê Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp của con và cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về án phí hôn nhân gia đình hòa giải thành + cấp dưỡng*: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), anh Lê Văn Đ tự nguyện nộp toàn bộ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0016045 ngày 24/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Án phí anh Đ đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện B;*
- *UBND xã T (B, Bến Tre);*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy L